

PHỤ LỤC I: VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, YÊU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI THEO NGHỊ ĐỊNH 179/2024/NĐ-CP
(Ban hành theo Thông báo số 1395/TB-ĐHLHN ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Tên đơn vị	Vị trí	Chỉ tiêu	ĐNĐN	Trình độ tối thiểu	Đối tượng dự tuyển	Ngoại ngữ tối thiểu	Tin học tối thiểu
CÁNG VIÊN 07 CHỈ TIÊU								
1	Khoa Pháp luật hành chính - nhà nước (03 chỉ tiêu)	Giảng viên Bộ môn Lý luận nhà nước và pháp luật	1	V.07.01.03	Thạc sỹ	Người dự tuyển làm giảng viên phải có bằng tốt nghiệp thạc sỹ trở lên phù hợp với vị trí việc làm cần tuyển và đáp ứng các điều kiện cụ thể theo quy định tại Nghị định 179/2024/NĐ-CP: a) Sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, nhà khoa học trẻ tài năng đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: - Sinh viên tốt nghiệp thủ khoa tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên tại cơ sở giáo dục đại học uy tín trên thế giới được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển; - Sinh viên tốt nghiệp đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật Thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và thuộc một trong các trường hợp đạt thành tích cá nhân sau: + Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông; + Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học; + Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Ô-lim-pích thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận. b) Người có trình độ tiến sĩ trong độ tuổi theo quy định tại Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ) tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển; c) Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người Việt Nam hoặc là người nước ngoài đáp ứng một trong các tiêu chuẩn, điều kiện sau: - Người tốt nghiệp tiến sĩ, sau tiến sĩ từ các cơ sở đào tạo uy tín trên thế giới; - Người đã và đang tham gia giảng dạy, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ tại các cơ sở nghiên cứu, chương trình, dự án hợp tác quốc tế về khoa học và công nghệ hoặc bộ phận nghiên cứu của các doanh nghiệp uy tín ở nước ngoài, trong lĩnh vực chuyên môn phù hợp với nhiệm vụ khoa học và công nghệ thực hiện tại Việt Nam; - Chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp đã và đang làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức hàng đầu Việt Nam và quốc tế, có kinh nghiệm chuyên môn sâu rộng và thành tựu nổi bật trong lĩnh vực hoạt động, phù hợp với yêu cầu thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, khoa học, công nghệ hoặc các lĩnh vực trọng điểm tại Việt Nam; - Đối với chuyên gia, nhà quản lý, nhà quản trị doanh nghiệp, nhà khoa học đầu ngành là người nước ngoài, ngoài các quy định nêu trên còn phải đáp ứng các điều kiện khác theo quy định của pháp luật Việt Nam. Ứng viên thuộc đối tượng này còn phải đáp ứng các điều kiện khác theo quy định cụ thể của Quyết định số 2994/QĐ-BTP ngày 08 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc Ban hành Quy định thực hiện chính sách thu hút, trọng dụng người có tài năng của Bộ Tư pháp.	B2	UDCNTTCB
2		Giảng viên Bộ môn Luật hiến pháp	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB
3		Giảng viên Bộ môn Luật hành chính	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB
1	Khoa Pháp luật hình sự (02 chỉ tiêu)	Giảng viên Bộ môn Luật hình sự	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB
2		Giảng viên Bộ môn Luật tố tụng hình sự	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB
1	Khoa Pháp luật kinh tế (02 chỉ tiêu)	Giảng viên Bộ môn Luật thương mại	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB
2		Giảng viên Bộ môn Luật lao động	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	UDCNTTCB

PHỤ LỤC TÌM VỊ TRÍ, CHỈ TIÊU, ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN, YÊU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT HÀ NỘI THEO NGHỊ ĐỊNH 85/2023/NĐ-CP
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1995/TB-ĐHLHN ngày 05 tháng 11 năm 2025 của Trường Đại học Luật Hà Nội)

STT	Tên đơn vị	<
-----	------------	---

1	Khoa Ngoại ngữ Pháp lý (08 chỉ tiêu)	Giảng viên giảng dạy tiếng Anh	8	V.07.01.03	Thạc sỹ	Giảng viên môn tiếng Anh phải tốt nghiệp ngành, chuyên ngành Thạc sỹ ngôn ngữ Anh hoặc sư phạm tiếng Anh hoặc chuyên ngành có liên quan đến chuyên môn giảng dạy của các trường đại học ngoại ngữ thuộc Đại học Quốc gia, các trường đại học sư phạm, Đại học Hà Nội hoặc các trường đại học ở nước ngoài		ƯDCNTTCB
1	Bộ môn Giáo dục thể chất (02 chỉ tiêu)	Giảng viên giảng dạy giáo dục thể chất để giảng dạy các Môn Thể dục (Thể dục nhịp điệu, Aerobic, Khiêu vũ thể thao, Zumbadance, Yoga...); Môn Võ (Vovinam, Taekwondo, Karate, Pencak Silat...)	2	V.07.01.03	Thạc sỹ	Giảng viên Bộ môn Giáo dục thể chất phải tốt nghiệp Thạc sỹ Giáo dục thể chất hoặc Thạc sỹ Khoa học thể dục, thể thao tại các cơ sở đào tạo trong nước hoặc nước ngoài. Trong Bảng điểm tốt nghiệp cử nhân là Ngành Giáo dục thể chất (Không tuyển dụng ngành Huấn luyện TDTT, Y học TDTT, Quản lý TDTT).	B2	ƯDCNTTCB
1	Trung tâm Công nghệ thông tin và thư viện (01 chỉ tiêu)	Giảng viên dạy tin học	1	V.07.01.03	Thạc sỹ	Tốt nghiệp thạc sỹ trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	B2	
1	Phân hiệu (07 chỉ tiêu)	Giảng viên Bộ môn Luật hình sự	1	V.07.01.03	Thạc sỹ	Tuyển dụng và tập sự tại Trụ sở chính; sau đó làm việc tại Phân hiệu của Trường tại tỉnh Đắk Lắk; Yêu cầu như đối với các giảng viên ở các khoa chuyên môn.	B2	ƯDCNTTCB
2		Giảng viên Bộ môn Luật dân sự	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB
4		Giảng viên Bộ môn Tư pháp quốc tế	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB
5		Giảng viên Bộ môn Luật thương mại	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB
6		Giảng viên Bộ môn Luật tài chính	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB
7		Giảng viên Luật HNGĐ	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB
8		Giảng viên Bộ môn tiếng Anh	1	V.07.01.03	Thạc sỹ		B2	ƯDCNTTCB

CHUYÊN VIÊN, NGHIÊN CỨU VIÊN, THƯ VIỆN VIÊN, BIÊN TẬP VIÊN, BÁC SỸ, KỸ SƯ: 11 CHỈ TIÊU

1	Viện luật so sánh (02 chỉ tiêu)	Nghiên cứu viên	2	V.05.01.03	Thạc sỹ/ Tiến sỹ	Có trình độ thạc sỹ tốt nghiệp tại cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc trình độ tiến sỹ phù hợp với vị trí việc làm; có khả năng nghiên cứu, công bố quốc tế và sử dụng thành thạo ngoại ngữ trong hoạt động chuyên môn.	B2	ƯDCNTTCB
2	Phòng Đào tạo đại học (01 chỉ tiêu)	Chuyên viên	1	01.003	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành về luật, khoa học giáo dục, báo chí và truyền thông, máy tính và công nghệ thông tin, quản trị kinh doanh, marketing, tài chính - ngân hàng	B1	ƯDCNTTCB
3	Phòng Tổ chức - Hành chính (01 chỉ tiêu)	Chuyên viên	1	01.003	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành về luật, quản trị nhân lực, quản lý công, xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, quản lý giáo dục.	B1	ƯDCNTTCB
4	Phòng Công tác sinh viên (01 chỉ tiêu)	Bác sỹ	1	01.003	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc ngành, chuyên ngành Bác sĩ đa khoa.	B1	ƯDCNTTCB
5	Phòng Khoa học và Công nghệ (01 chỉ tiêu)	Chuyên viên	1	01.003	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành luật, quản lý khoa học công nghệ; có năng lực sử dụng tiếng Anh tốt để thực hiện công tác quản lý khoa học, công nghệ đối với các công trình, dự án, đề tài bằng tiếng nước ngoài	B2	ƯDCNTTCB
6	Tạp chí Luật học (01 chỉ tiêu)	Biên tập viên tiếng Anh	1	V.11.01.03	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành luật, xuất bản - phát hành, báo chí và truyền thông, ngôn ngữ học, tiếng Việt và văn hóa Việt Nam, ngôn ngữ Anh chuyên ngành tiếng Anh pháp lý, công nghệ thông tin.	B2	ƯDCNTTCB

7	Phòng Tài chính – Quản trị (01 chỉ tiêu)	Kế toán viên	1	06.031	Cử nhân	Có trình độ đại học trở lên thuộc các ngành, chuyên ngành tài chính - ngân hàng, kế toán - kiểm toán.	B1	UĐCNTTCB
8	Phòng Đảm bảo chất lượng đào tạo và Khảo thí (01 chỉ tiêu)	Chuyên viên	1	01.003	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành luật.	B1	UĐCNTTCB
9	Trung tâm Công nghệ thông tin và thư viện (02 chỉ tiêu)	Thư viện viên (làm việc tại Cơ sở đào tạo của Trường tại Bắc Ninh)	1	V.10.02.06	Cử nhân	Tốt nghiệp đại học trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành về thông tin - thư viện hoặc các ngành, chuyên ngành luật (đối tượng này phải hoàn thiện chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp trong thời gian tập sự để được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp thư viện viên)	B1	UĐCNTTCB
		Chuyên viên	1	1.003	Kỹ sư	Tốt nghiệp kỹ sư trở lên tại các cơ sở đào tạo thuộc một trong các ngành, chuyên ngành về máy tính và công nghệ thông tin.	B1	UĐCNTTCB